TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày 24- 01- 2022
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trọng.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. ÔngNguyễn Đình La.
2. Bà Hoàng Thị Hanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúctham gia phiên toà: Ông Đầu Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khaivụ án thụ lý số:235/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964.
Địa chỉ: Thôn G, xã K, huyện Tam D, V, "có mặt".
- **Bị đơn**: Bà Phạm Thị P, sinh năm 1964
Địa chỉ: Thôn G, xã K, huyện T, tỉnh V, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 10 năm 2021 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông kết hôn với bà Phạm Thị P vào tháng 4 năm 1987 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh V. Sau ngày cưới vợ chồng ở nhà riêng. Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, đôi khi có xảy ra mâu thuẫn nhưng vẫn có gắng thu xếp được; đến tháng 4 năm 2012 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nghiêm trọng, nguyên nhân do cách cư xử của bà P trong cách sống với ông và gia đình họ hàng nhà ông không tốt, ngoài ra bà P còn tuyên truyền nói xấu ông với hàng xóm, đăng tin trên fecebook bằng những lời nói thô tục, xâm phạm tới uy tín, danh dự của ông. Mặc dù nhiều lần ông và các con đã khuyên nhủ nhưng bà P vẫn không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn càng trầm trọng. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2012 đến nay và không còn quan tâm gì đến nhau. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà P.

Bị đơn, bà Phạm Thị P trình bày: Bà xác nhận về thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn, quá trình chung sống, thời điểm vợ chồng sống ly thân, thời gian mâu thuẫn, tuy nhiên bà cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T quan hệ với người phụ

nữ khác, nên thường xuyên không về nhà, không quan tâm đến vợ con. Nay ông T xin ly hôn bà không đồng ý, vì vợ chồng đã nhiều tuổi và muốn làm gương cho con cháu.

Về con chung: Ông T, bà P đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1990 và anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1993. Hiện nay hai con của ông bà đã trưởng thành và có gia đình riêng nên ông bà không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông T, bà P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương phát biểu quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng mọi trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho ông T được ly hôn bà P. Về con chung, tài sản chung: Không xem xét. Về án phí: Ông T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà P vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự Toà án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[3]. Về nội dung, xem xét yêu cầu xin ly hôn của ông T thấy rằng: Ông T và bà P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân của ông T và bà P là hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tìm thấy tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi cọ; ông T và bà P đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay, quá trình sống ly thân ông bà không quan tâm gì đến nhau. Nay ông T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn bà P; bà P không nhất trí ly hôn với lý do bà muốn làm gương cho các con để tránh đi vào vết xe đổ của ông bà. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án bà P đều thừa nhận ông bà đã ly thân từ năm 2012, từ thời điểm đó ông bà cũng không có biện pháp gì để cải thiện tình cảm, đến nay bà cũng xác định không còn tình cảm gì, bà muốn đòan tụ chỉ là để giữ lại danh dự cho gia đình. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa ông T và bà P đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của ông T phù hợp, có căn cứ được chấp nhận .

[4]. Về con chung, tài sản chung: Ông T, bà P đều không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T được ly hôn với bà Phạm Thị P.

2. Về con chung, tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002816 ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Kim Long;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Trọng

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Đình La **Hoàng Thị Hanh** **Nguyễn Xuân Trọng**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Các đương sự.
- UBND xã Kim Long;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Trọng